

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách công chức,
viên chức đủ điều kiện tinh giản biên chế đợt I (lần 3) năm 2017

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Căn cứ kết quả thẩm tra của Bộ Nội vụ tại Công văn số 1785/BNV-TCBC ngày 03/4/2017 của Bộ Nội vụ về việc thẩm tra danh sách tinh giản biên chế năm 2017 của tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 168/TTr-SNV ngày 07/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 09 công chức, viên chức đủ điều kiện tinh giản biên chế đợt I (lần 3) năm 2017 thuộc các cơ quan, đơn vị được hưởng chính sách về hưu trước tuổi, cụ thể như sau:

- Các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước: 04 người.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập: 05 người.

(Có danh sách chi tiết cụ thể kèm theo của từng cơ quan, đơn vị)

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị căn cứ vào danh sách các trường hợp đủ điều kiện đã được phê duyệt đợt I (lần 3) năm 2017 nêu trên để ban hành Quyết định nghỉ hưu trước tuổi thuộc thẩm quyền quản lý hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định nghỉ hưu trước tuổi theo quy định; và thực hiện chi trả kinh phí trợ cấp đối với công chức, viên chức đã được tinh giản biên chế sau khi có văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc cấp kinh phí.

Giao Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện sau khi có kết quả thẩm tra và phân bổ dự toán từ ngân sách Trung ương của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ (3b);
- Sở Tài chính (3b);
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Phòng NV tp BMT, thị xã Buôn Hồ;
- Lưu: VT, TH (T-25b).

CHỦ TỊCH



Phạm Ngọc Nghị

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

DANH SÁCH TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ ĐỢT I (LẦN 3) NĂM 2017

(Kèm theo Quyết định số 973 /QĐ-UBND ngày 26/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)



Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời điểm tình giản biên chế (ngày, tháng, năm)	Được hưởng chính sách				Lý do tình giản
							Nghỉ hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc tại các tổ chức không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thời việc ngày	Thời việc sau khi đi học	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A Khối hành chính từ cấp huyện trở lên (04 trường hợp)											
I Thành phố Buôn Ma Thuột											
1	Phan Đình Kha	Nam	01/5/1959	Trung cấp Quản lý đất đai	Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường	15/4/2017	X				Điểm C, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
II Thị xã Buôn Hồ											
1	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	01/12/1964	Trung cấp Kế toán	Kế toán Phòng Kinh tế	01/4/2017	X				Điểm Đ, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
III Liên minh Hợp tác xã tỉnh											
1	Lê Quyền	Nam	01/01/1963	Đại học	Chánh Văn phòng	31/12/2017	X				Điểm G, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
IV Thanh tra tỉnh											
1	Lưu Thị Ngụ	Nữ	04/7/1964	Đại học (Hệ ngắn hạn)	Trưởng phòng Thanh tra phòng chống tham nhũng	01/5/2017	X				Điểm B, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
B Khối sự nghiệp (05 trường hợp)											
I Thành phố Buôn Ma Thuột											
1	Trịnh Thị Tuyết	Nữ	19/5/1966	Chứng nhận Hoàn chỉnh chương trình bồi dưỡng nuôi dạy trẻ 9 + 1	Giáo viên, Trường Mầm non Hoa Pơ Lang	02/5/2017	X				Điểm C, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
2	Chu Thị Hồng Phương	Nữ	17/4/1965	Trung học Sư phạm	Giáo viên, Trường Tiểu học Lê Hồng Phong	02/5/2017	X				Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108

Stt	Họ và tên	Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhiệm	Thời điểm tinh giản biên chế (ngày, tháng, năm)	Được hưởng chính sách				Lý do tinh giản
							Nghỉ hưu trước tuổi	Chuyển sang làm việc tại các tổ chức không sử dụng kinh phí thường xuyên từ NSNN	Thời việc ngay	Thời việc sau khi đi học	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
3	Vũ Thị Thu Hương	Nữ	23/8/1966	Đại học	Giáo viên, Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu	02/5/2017	X				Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
4	Phạm Thị Thảo	Nữ	05/9/1965	Trung cấp	Giáo viên, Trường Tiểu học Phan Chu Trinh	02/5/2017	X				Điểm E, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
II Thị xã Buon Hồ											
1	Nguyễn Đến	Nam	07/7/1959	Giấy chứng nhận học xong chương trình trung học sư phạm	Giáo viên, Trường Tiểu học Trung Vương	01/4/2017	X				Điểm C, Khoản 1, Điều 6, NĐ108
Tổng cộng có: 09 người											